

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST
Ngày 31-12-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Dũng

Bà Bùi Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXX-ST ngày 03 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn chị Ngô Thị L, sinh năm 1988

Căn cước công dân số: 034188000584; ngày cấp: 13/02/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ: Thôn N, xã B, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn anh Dương Công V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị L kết hôn với anh Dương Công V vào năm 2009, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình nay là Thôn N, xã

B, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng đối xử với nhau bình thường, vợ chồng chung sống tại thôn P, xã Đ nay là xã T, tỉnh Lạng Sơn, được khoảng 02 năm thì chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Dương Công V không tu chí làm ăn, hay chơi bời, tụ tập bạn bè. Đến cuối năm 2013 thì chị phát hiện ra anh Dương Công V có sử dụng ma túy, sau khi phát hiện chị và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo anh Dương Công V từ bỏ ma túy nhưng không được, đến cuối năm 2013 chị cùng với hai con gái đã bỏ về nhà ngoại tại thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình nay là Thôn N, xã B, tỉnh Hưng Yên ở cho đến nay.

Sau khi chị Ngô Thị L bỏ về nhà ngoại thì một hai năm đầu anh Dương Công V thỉnh thoảng xuống thăm 02 con rồi về luôn, còn với chị anh Dương Công V không còn quan tâm, hỏi thăm gì. Từ năm 2016 thì anh Dương Công V không còn xuống thăm các con nữa.

Vợ chồng chị đã ly thân từ cuối năm 2013 đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Nay chị Ngô Thị L xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Dương Công V, chị Ngô Thị L yêu cầu được ly hôn với anh Dương Công V.

Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh P, sinh ngày 15/11/2009 và Dương Khánh H, sinh ngày 04/11/2011. Hiện nay cả hai con đều đang ở cùng chị Ngô Thị L tại thôn Thôn N, xã B, tỉnh Hưng Yên. Khi ly hôn chị yêu cầu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị không yêu cầu anh Dương Công V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án anh Dương Công V vắng mặt, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả xác minh với đại diện gia đình ông Dương Ngọc L là bố đẻ anh Dương Công V; đại diện thôn P, xã Đ và kết quả xác minh tại Công an xã Đ, đều khẳng định anh Dương Công V vẫn cư trú tại thôn P, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Dương Công V không đến Tòa án tham gia tố tụng mà không có lý do.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, bị đơn anh Dương Công V không đến Tòa án tham gia vào quá trình tố tụng, chị Ngô Thị L có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn chị Ngô Thị L đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự như: Thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Dương Công V vắng mặt tại Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, do vậy chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Ngô Thị L được ly hôn với anh Dương Công V. Về con chung: Có 02 người con chung tên là Dương Quỳnh P, sinh ngày 15/11/2009 và Dương Khánh H, sinh ngày 04/11/2011. Khi ly hôn, giao 02 con chung cho chị Ngô Thị L được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Dương Công V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Ngô Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Ngô Thị L khởi kiện yêu cầu giải quyết được ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Dương Công V. Vì vậy, quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Công V có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa lần hai các đương sự vắng mặt, nguyên đơn chị Ngô Thị L có đơn xin giải quyết vắng mặt; bị đơn anh Dương Công V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2, không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình cảm: Quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị L và anh Dương Công V là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình nay là Thôn N, xã B, tỉnh Hưng Yên vào ngày 27/3/2009 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị L và anh Dương Công V là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là

do anh Dương Công V không tu chí làm ăn, hay chơi bời, tụ tập bạn bè; vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2013 đến nay, không ai còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống.

[4] Xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Ngô Thị L và anh Dương Công V thấy rằng: Anh Dương Công V không hợp tác với Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án ly hôn và cũng không có ý kiến gì về việc chị Ngô Thị L có đơn xin ly hôn với anh. Vợ, chồng đã sống ly thân; không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Như vậy tình trạng hôn nhân giữa chị Ngô Thị L và anh Dương Công V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Ngô Thị L yêu cầu ly hôn với anh Dương Công V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Ngô Thị L và anh Dương Công V có 02 (hai) người con chung tên là Dương Quỳnh P, sinh ngày 15/11/2009 và Dương Khánh H, sinh ngày 04/11/2011. Khi ly hôn chị Ngô Thị L yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh Dương Công V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Còn anh Dương Công V quá trình giải quyết vụ án không đến Tòa án tham gia tố tụng nên không có ý kiến về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Ngô Thị L về con chung là có căn cứ nên cần chấp nhận, khi ly hôn giao hai con chung là cháu Dương Quỳnh P, sinh ngày 15/11/2009 và Dương Khánh H, sinh ngày 04/11/2011 cho chị Ngô Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), đó cũng là nguyện vọng của cháu Dương Quỳnh P và cháu Dương Khánh H; anh Dương Công V không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Ngô Thị L không yêu cầu; anh Dương Công V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Ngô Thị L, quá trình giải quyết vụ án trình bày là không có, còn anh Dương Công V vắng mặt, không có ý kiến gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Ngô Thị L phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Ngô Thị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000504 ngày 14/10/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn

[9] Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 56; Điều 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ngô Thị L được ly hôn với anh Dương Công V.

2. Về con chung: Chị Ngô Thị L và anh Dương Công V có 02 (hai) người con chung tên là Dương Quỳnh P, sinh ngày 15/11/2009 và Dương Khánh H, sinh ngày 04/11/2011. Khi ly hôn giao hai con chung là cháu Dương Quỳnh P và Dương Khánh H cho chị Ngô Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Dương Công V không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh Dương Công V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Buộc chị Ngô Thị L phải chịu án phí sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Ngô Thị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000504 ngày 14/10/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Ngô Thị L, bị đơn anh Dương Công V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3 - tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Tú

Hoàng Văn Đạo

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA huyện Bắc Sơn; tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Long Đống, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc